

Số: 211/2025/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 25 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 170/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu:* Ông Trịnh Văn T, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

*Người yêu cầu:* Bà Đinh Thị Bích N, sinh năm 1981;

Địa chỉ: 9 P, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 67 do Ủy ban nhân dân Phường A1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/12/2019 thì quan hệ hôn nhân giữa ông Trịnh Văn T và bà Đinh Thị Bích N là hợp pháp, phù hợp với Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Văn T và bà Đinh Thị Bích N thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Có 01 (một) con chung là Trịnh Đình Diệu A, sinh ngày 29/12/2019. Hai bên thỏa thuận giao con cho bà Đinh Thị Bích N được trực tiếp nuôi dưỡng và bà N không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Xét thấy, yêu cầu thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về nuôi con của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên Tòa án công nhận.

[7] Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Trịnh Văn T và bà Đinh Thị Bích N cùng chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Văn T và bà Đinh Thị Bích N thuận tình ly hôn (Ông Trịnh Văn T và bà Đinh Thị Bích N đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 67 do Ủy ban nhân dân Phường A1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/12/2019).

- Về con chung: Hai bên khai có 01 (một) con chung tên Trịnh Đình Diệu A, sinh ngày 29/12/2019. Hai bên thỏa thuận giao con cho bà Đinh Thị Bích N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Trịnh Văn Tài T do bà Đinh Thị Bích N chưa có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông Trịnh Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do ông Trịnh Văn T và bà Đinh Thị Bích N chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng ông Trịnh Văn T và bà Đinh Thị Bích N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003355 ngày 21/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Trịnh Văn T và bà Đinh Thị Bích N đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân Phường A1, quận T, TP.HCM;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Lan Ngọc**